TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 459/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14/12/2023
" V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triều Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Thư ký TAND TP.Biên Hòa.

- Đại diện VKSND thành phố Biên Hòa *tham gia phiên tòa*: Ông Trương Tùng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1871/2023/TLST-HNGĐ ngày 31/7/2023 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 1998.

Địa chỉ: ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Vũ Xuân T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Nhà trọ ông Hữu thuộc tổ 19C, khu phố An Hòa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(Bà Ý có đơn xin vắng mặt, ông Tùng vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn, bản tự khai của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Như Ý trình bày: Bà Y và ông Vũ Xuân T tự nguyện đến với nhau vào năm 2022, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai hôn nhân tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc nhưng được một thời gian thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường hay cãi nhau. Nhiều lần vợ chồng hàn gắn nhưng không được. Nay bà Ý xác định tình cảm không còn, không thể chung sống với nhau được nữa, cuộc

sống hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà Ý đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với ông Tùng.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Vũ Gia Phát, sinh ngày 19/02/2023. Ly hôn, bà Ý yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung vì cháu từ khi sinh ra đã sinh sống ổn định cùng với bà Ý và không yêu cầu ông Tùng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

***** Bị đơn ông Vũ Xuân Tùng vắng mặt trong tất các buổi làm việc nên không ghi nhận được lời khai của ông Tùng.

***** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa về sự vắng mặt của các đương sự: Căn cứ biên bản xác minh đề ngày 05/9/2023 thì bị đơn ông Vũ Xuân Tùng, sinh năm 1994 hiện đang sinh sống tại số nhà 19C, khu phố An Hòa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Bút lục số 26). Căn cứ Điều 28 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Tùng cố tình vắng mặt không có lý do, bà Nguyễn Thị Như Ý có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Căn cứ Điều 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và đương sự tham gia tố tụng tại phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Hôn nhân giữa bà Ý và ông Tùng là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà Ý có căn cứ.

- Về con chung: Các đương sự có 01 con chung là cháu Vũ Gia Phát, sinh ngày 19/02/2023. Ly hôn, bà Ý có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và hiện các cháu còn nhỏ và đang sống ổn định với bà Ý nên đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Vũ Gia Phát cho bà Ý nuôi dưỡng, tạm thời ông Tùng không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Ý phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Theo biên bản xác minh đề ngày 05/9/2023 thì bị đơn ông Vũ Xuân Tùng, sinh năm 1994 hiện đang sinh sống tại số nhà 19C, khu phố An Hòa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Bút lục số 26). Căn cứ Điều 28 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Tùng cố tình vắng mặt không có lý do, bà Nguyễn Thị Như Ý có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Căn cứ Điều 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ý và ông Tùng chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, hôn nhân tự nguyện nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai của bà Ý thì vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, thường xuyên gây gỗ nhau. Tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Ý và ông Tùng thật sự trầm trọng không thể hàn gắn được, Tòa án đã tạo điều kiện hòa giải hàn gắn đoàn tụ nhưng bà Ý cương quyết ly hôn không đồng ý đoàn tụ. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ý về việc ly hôn với ông Vũ Xuân Tùng.

[3] Về con chung: Các đương sự có 01 con chung là cháu Vũ Gia Phát, sinh ngày 19/02/2023. Ly hôn, bà Y có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung và hiện các cháu còn nhỏ và đang sống ổn định với bà Ý nên Hội đồng xét xử giao cháu Phát cho bà Ý nuôi dưỡng. Tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Như Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên cần ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 203, Điều 207, Điều 271, Điều 273 và Điều 227, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng Điều 6; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Như Y. Bà Nguyễn Thị Như Y được ly hôn với ông Vũ Xuân T.

2.Về con chung: Giao con chung là cháu Vũ Gia P, sinh ngày 19/02/2023 cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Đương sự khai không nợ chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Như Y phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Ý đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, biên lai số 0008584 ngày 28/7/2023. Bà Y đã nộp xong án phí.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- VKSND TP.Biên Hòa (2);
- Chi cục THA dân sự TP.Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- UBND xã Hố Nai 3, H.Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai(1).
- Lưu hồ sơ vụ án (1);
- Lưu văn phòng (1).

Nguyễn Triều Châu